

Bản án số: 09/2019/HNGĐ-PT
Ngày: 25/9/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Anh Dũng;

Các Thẩm phán: Ông Ngô Tự Học;

Ông Đặng Văn Hưng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thu Hoài, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm cung khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 06/2019/TLPT-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2019, do có kháng cáo của bị đơn đối với Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 168/2018/HNGĐ-ST ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 8895/2019/QĐ-PT ngày 06 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông B, sinh năm 1980; Quốc tịch: Hà Lan; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Kiều Văn Đ, sinh năm 1969; địa chỉ: Số A, H, Hà Nội; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Phan Thị T và Phạm Tiến D - Văn phòng luật sư H thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà H: Ông Nguyễn Vĩnh P; có mặt.

Cùng nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn : Luật sư Vũ Hồng Th và Nguyễn Thị H- Văn phòng luật sư T thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn đề ngày 22/12/2017 và các tài liệu khác nguyên đơn Ông B và người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị H đã ly hôn theo Bản án số 105/2014/HNGĐ-PT ngày 20/6/2014 của Tòa phúc thẩm TANDTC tại Hà Nội. Tòa án quyết định giao cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu F (tên thường gọi là Alex) sinh ngày 11/6/2012. Sau khi ly hôn, năm 2015 ông tạm dừng công việc tại Việt Nam và đưa con trai lớn là S (tên thường gọi là Sam) sinh ngày 26/7/2010 về New Zealand sinh sống. Trong thời gian qua ông luôn tận dụng mọi cơ hội để đưa con trai lớn về Việt Nam gặp mẹ và em trai nhằm gắn kết tình cảm gia đình. Ngoài ra, ông bà nội của hai con ông cùng với bạn bè vẫn thường xuyên về Việt Nam để thăm hỏi, động viên, hỗ trợ mẹ con bà H. Tuy nhiên, trái ngược với nỗ lực của ông, bà H luôn duy trì lối cư xử cực đoan, tỏ thái độ lảng tránh và không hợp tác trong việc tạo điều kiện cho bố con, anh em gặp nhau và có thời gian riêng tư bên nhau một cách trọn vẹn. Bản án ly hôn mà Tòa đã tuyên không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con nhưng trong suốt thời gian qua, bà H luôn yêu cầu ông gửi tiền để chi trả chi phí thuê nhà, nuôi con Alex ăn học vì bà H hiện không có nhà riêng phải thuê phòng trọ tại Hà Nội, thỉnh thoảng lại đưa con về quê ở nhờ nhà bố mẹ đẻ. Hiện tại bà H không có nghề nghiệp và công ăn việc làm ổn định do thiếu điều kiện về bằng cấp, hạn chế về trình độ và năng lực. Ngoài ra, bà H luôn tỏ ra bất ổn về tâm lý, có thái độ và cách hành xử khó lường trước, không giữ lời hứa và luôn nói xấu, không đúng sự thực về ông, về ông bà nội với các con và những người quen biết. Ông vô cùng lo ngại cho tương lai của con trai khi sống với mẹ ruột nhưng lại không có đủ điều kiện về kinh tế, tinh thần, không được nuôi dạy đúng mực để có thể phát triển tốt về trí tuệ cũng như thể chất. Hơn nữa cháu Alex chỉ có quốc tịch: Hà Lan mà không có quốc tịch: Việt Nam, cháu là còn lai với những khác biệt về xuất thân, ngôn ngữ và văn hóa của mình nên rất khó hòa nhập được với môi trường sống tại Việt Nam. Nay ông có nguyện vọng xin được thay đổi nuôi con, ông xin được nuôi cả hai con chung và xin cam đoan sẽ tạo mọi điều kiện thuận lợi để các con có điều kiện thăm mẹ tại Việt Nam và bà H thăm con tại New Zealand.

* Bị đơn bà Nguyễn Thị H kể từ ngày Tòa án thụ lý vụ án đã gửi Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về việc phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải qua thừa phát lại. Tất cả những tài

liệu trên thừa phát lại đã trực tiếp đọc cho bà H nghe, đã tiến hành giao cho bà H nhưng bà H từ chối không nhận, không ký vào biên bản. Vụ án đã thụ lý kể từ ngày 09/02/2018 cho đến nay, Tòa án không nhận được bất cứ văn bản nào của bà H, bà H cũng không có mặt tại Tòa. án theo giấy triệu tập, Thông báo về việc phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tại Tòa án.

Tại Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 168/2018/HNGĐ-ST ngày 05/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội quyết định: Căn cứ vào các Điều 37, 266, 269, 271, 272, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông B về việc xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn đối với bà Nguyễn Thị H.

- Giao cháu F (tên thường gọi là Alex) sinh ngày 11/6/2012 cho ông B trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con ông B không yêu cầu nên không xét. Bà Nguyễn Thị H có quyền đi lại thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Ghi nhận sự tự nguyện của ông B tự nguyện hỗ trợ cho bà Nguyễn Thị H số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng chẵn).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/12/2018, bị đơn là bà Nguyễn Thị H có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị sửa án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về cách giải quyết của vụ án. Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, cháu Alex mong muốn tha thiết được ở với mẹ là bà Nguyễn Thị H.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn trình bày: Sau khi ly hôn, bà H có đi tìm việc làm nhưng công việc không ổn định và thu nhập không cao, mỗi công việc chỉ làm trong thời gian ngắn. Bà H khai có đầu tư vào trang trại của gia đình nhưng không có căn cứ, và chỉ là lời khai của bà H. Trong thời gian sau ly hôn, bà H ở Hà Nội và thường xuyên phải nhận trợ cấp từ ông Ben để chi trả cơ sinh hoạt và nuôi cháu Alex. Bà H cho

rằng hiện nay đang đi làm tại Công ty T và có làm thêm công ty của Nhật vào cuối tuần. Như vậy, bà H dành toàn bộ thời gian để đi làm kiếm tiền thì không thể có thời gian chăm sóc con; cháu Alex không được nhận sự quan tâm, chăm sóc của mẹ. Hiện bà H ở với bố mẹ đẻ, nhưng căn nhà khá nhỏ; điều kiện sống không đảm bảo bằng ở với bố. Việc cho cháu Alex ở với mẹ là một sự thiệt thòi so với việc cho cháu Alex. Bà H đã từng bị ảnh hưởng sức khỏe đến mức phải điều trị tại bệnh viện sẽ ảnh hưởng đến việc chăm sóc cháu Alex. Bà H cho rằng ông Ben sử dụng chất kích thích nhưng không có căn cứ chứng minh. Một người mẹ luôn có định kiến với bố thì không thể giáo dục con phát triển toàn diện và đảm bảo con có được tình yêu của bố. Sau khi ly hôn, bà H ở Hà Nội nhưng không cho ông Ben và ông bà nội thăm cháu Alex, bà H nói muốn gặp thì phải về Hà Nam để gặp; bà H luôn lo sợ ông Ben sẽ bắt cóc con nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh. Cháu Alex và Sam được sinh ra tại Việt Nam, ông Ben và bà H đã tự nguyện chọn quốc tịch cho cháu Sam và cháu Alex; trong đó cháu Sam mang quốc tịch Hà Lan và Việt Nam, còn cháu Alex chỉ có quốc tịch Hà Lan. Cháu Alex đã hết hạn visa tháng 1/2018 nhưng bà H không tiếp tục gia hạn mà lại đăng ký thường trú cho cháu Alex và ghi lý lịch của cháu Alex có dân tộc Kinh là làm sai lệch nhân thân của cháu. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không chấp nhận kháng cáo của bà H và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn trình bày: Theo quy định điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình ngoài điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc thì việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải căn cứ ý kiến của người con khi con đã trên 7 tuổi. Bà H đã nộp cho Tòa căn cứ cho rằng bà H có công việc ổn định. Nguyên đơn cho rằng bà H có sức khỏe không tốt và căn cứ vào việc bà H có điều trị trầm cảm từ năm 2013 là không hợp lý. Mà phải xác định tình trạng sức khỏe của bà H tại thời điểm hiện tại. Tại phiên tòa hôm nay, cháu Alex đã thể hiện quan điểm là muốn ở với mẹ. Nguyên đơn cho rằng, bà H thỉnh thoảng nhận tiền trợ cấp của ông Ben mới nuôi được cháu là bình thường, vì nếu ông Ben có điều kiện thì trợ cấp để nuôi con cho tốt hơn, nhưng không thể nói bà H không thể nuôi nổi cháu Alex. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà H và sửa bản án sơ thẩm, bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi trình bày nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nghe tranh tụng tại phiên tòa đã đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị đơn là bà Nguyễn Thị H, sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông B kết hôn với bà Nguyễn Thị H ngày 09/8/2010. Ông, bà có hai con chung là S (tên thường gọi là Sam) sinh ngày 26/7/2010 và F (tên thường gọi là Alex) sinh ngày 11/6/2012. Ông B kết hôn với bà Nguyễn Thị H đã ly hôn theo Bản án số 105/2014/HNGĐ-PT ngày 20/6/2014 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội. Tòa án quyết định giao cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu F (tên thường gọi là Alex) sinh ngày 11/6/2012. Ông B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu S (tên thường gọi là Sam) sinh ngày 26/7/2010.

Ngày 22/12/2017, ông B cùng với người đại diện theo ủy quyền là ông Kiều Văn Đ nộp đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn cháu F (tên thường gọi là Alex) sinh ngày 11/6/2012 đối với bà Nguyễn Thị H tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Tương tự như Tòa án cấp sơ thẩm, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, ông B trình bày lý do xin thay đổi người trực tiếp nuôi con vì: Bà H không có nghề nghiệp ổn định, do không có trình độ chuyên môn hay bằng cấp. Sau khi ly hôn, ông B vẫn thường xuyên phải chu cấp cho bà H trung bình 500 USD / 1 tháng. Bà H sinh sống và nuôi con chủ yếu dựa vào nguồn trợ cấp của ông B. Ngoài ra, bà H còn có biểu hiện về bệnh lý tâm thần, cá tính thất thường, không giữ lời hứa và thường xuyên nói xấu, không đúng sự thật về ông B, về ông bà nội của cháu Alex với các con và những người quen biết nên không có khả năng chăm sóc cho cháu Alex. Ông B lo ngại tương lai của cháu Alex khi sống cùng mẹ ruột vì bà H không đảm bảo đủ điều kiện về kinh tế, tinh thần, cháu Alex sẽ không được nuôi dạy đúng mực, để có thể phát triển tốt về trí tuệ cũng như thể chất. Cháu Alex chỉ có quốc tịch Hà Lan mà không có quốc tịch Việt Nam, cháu là con lai nên khó hòa nhập được với môi trường sống tại Việt Nam.

[2] Tại cấp phúc thẩm, bà H đã nộp bổ sung tài liệu, chứng cứ chứng minh việc hiện nay bà H đang có nghề nghiệp, việc làm ổn định. Theo Bảng thanh toán tiền lương của Công ty TNHH Vận tải T thì bà H làm việc tại Công ty với chức vụ Trợ lý giám đốc với mức lương thực lĩnh là 8.680.000 đồng/ 1 tháng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà H khai ngoài công việc tại Công ty T, bà H còn làm thêm Công ty khác; tổng thu nhập hàng tháng của bà H khoảng 13.000.000 đồng. Hiện nay, bà H và cháu Alex đang sinh sống ổn định và đã đăng ký nhân khẩu thường trú tại địa chỉ nhà của ông Nguyễn Vĩnh P (là bố đẻ của bà H). Vì vậy, nguyên đơn là ông B cho rằng bà H không có công việc ổn định, không có điều kiện để nuôi sống bản thân và chăm sóc cháu Alex là không có căn cứ chấp nhận.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào kết quả điều trị nội trú của bà H tại Bệnh viện Việt Pháp từ tháng 8/2013 với nội dung: "*Vào viện là do bệnh*

nhân bị trầm cảm với xu hướng tự tử, ảo giác hoang tưởng và mất ngủ" để nhận định bà H gặp khó khăn trong việc trông nom, nuôi dưỡng chăm sóc cháu Alex ở thời điểm hiện tại là thiếu khách quan, không phù hợp với thực tế. Tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử xác định bà H có biểu hiện bình thường, đủ tỉnh táo để thực hiện việc tranh tụng tại phiên tòa theo đúng quy định pháp luật, không thấy có biểu hiện bệnh lý như nguyên đơn trình bày. Bà Hương thừa nhận năm 2013 có điều trị tại Bệnh viện Việt Pháp khoảng vài ngày nhưng không phải điều trị bệnh tâm thần hay trầm cảm. Tại giấy khám sức khỏe ngày 02/01/2019 của bà H tại Phòng khám đa khoa Duy Hà thuộc Sở Y tế Hà Nam kết luận sức khỏe của bà H bình thường. Tại phiên tòa phúc thẩm, cũng như xác nhận của chính quyền địa phương, cô giáo chủ nhiệm thì thấy cháu Alex phát triển bình thường, khỏe mạnh. Tại bức thư cháu Alex viết trình bày nguyện vọng của cháu là mong muốn được ở với mẹ là bà Nguyễn Thị H có ghi mẹ, ông bà ngoại, bạn bè và thầy cô đều rất yêu thương, sống hòa thuận với cháu. Điều đó thể hiện cháu Alex đang được bà H nuôi dưỡng, chăm sóc, quan tâm và nỗ lực tạo điều kiện cho cháu Alex có cuộc sống ổn định hòa nhập với bạn bè. Do đó, việc ông B trình bày vì lo ngại cháu Alex ở với mẹ ruột sẽ không có đủ điều kiện về tinh thần, không được nuôi dạy đúng mực là không khách quan.

[4] Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc giao các con cho người bố hay người mẹ nuôi dưỡng đều phải xuất phát từ việc đảm bảo các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc để các cháu phát triển tốt nhất cả về thể chất lẫn tinh thần. Ông B và bà H đều có đầy đủ các điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con.

Hơn nữa, theo quy định tại khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình thì "*Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên*". Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm, cháu Alex đã trên 7 tuổi, Hội đồng xét xử tiến hành hỏi ý kiến của cháu Alex, thì cháu Alex tự nói với mong muốn tiếp tục được ở với mẹ là bà Nguyễn Thị H.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị đơn cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa.

[5] Tại cấp sơ thẩm ông B tự nguyện hỗ trợ cho bà H 300.000.000 đồng để bà H ổn định cuộc sống. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, ông Ben trình bày nếu không được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Alex thì ông không hỗ trợ cho bà H nên Hội đồng xét xử sẽ sửa bản án sơ thẩm về phần này còn việc thực hiện cấp dưỡng cho cháu Alex ông B trình bày sẽ cấp dưỡng tùy theo điều kiện của Ông, nên Hội đồng xét xử không xem xét nội dung này.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa, bà H không yêu cầu ông B phải cấp dưỡng, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí:

- Ông B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.
- Án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị đơn là bà Nguyễn Thị H không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị H. Sửa Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 168/2018/HNGĐ-ST ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội; cụ thể:

Áp dụng các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án; quyết định:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông B về việc xin thay đổi người trực tiếp nuôi con là cháu F (tên thường gọi là Alex) sau ly hôn đối với bà Nguyễn Thị H.

Bà Nguyễn Thị H được tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục cháu F (tên thường gọi là Alex) sinh ngày 11/6/2012 theo Bản án hôn nhân và gia đình số 105/2014/HNGĐ-PT ngày 20/6/2014 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội.

2. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông B phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0000345 ngày 07/02/2018 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm

- Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm được hoàn lại 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2017/0006129 ngày 07/12/2018 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tp Hà Nội;
- VKSND tp Hà Nội;
- Cục THADS tp Hà Nội;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu HCTP, HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Anh Dũng

